| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG HƯNG**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

Bản án số 62/2023/HSST

Ngày 12/7/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG**

-***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà :* Bà Hà Thị Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Hữu Hiển và bà Nguyễn Thị Là

***- Thư ký phiên tòa*:** Nguyễn Trọng Thể – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:***ÔngVũ Minh Hải - Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 7năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định xét xử số 59/2023/QĐXXST - HS ngày 28tháng 6năm 2022 đối với;

***Các bị cáo***:

**1.Nguyễn Duy Đ**; Sinh ngày 08/4/2001;Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Cư trú tại: thôn Hoàng N, xã Lô G, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;Số CCCD: 034201009977;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Duy Th (đã chết); Con bà : Lê Thị Thúy L, Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Học hết lớp 09/12 sau đó ở nhà lao động tự do;

Bị cáo bị tạm giữ từ 20/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

**2. Nguyễn Đức T**; Sinh ngày 16/5/1994; Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam; Cư trú tại: Thôn Hoàng N, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Số CCCD: 034094015928; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Đức P; Con bà: Trần Thị H, Vợ: Huỳnh Thị Tr, sinh năm: 1999; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Có thời gian tham gia quân đội từ tháng 9/2012- 01/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ 20/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

**3. Vũ Thành N**; Sinh ngày 27/7/1998; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Cư trú tại: thôn Phú N, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;Số CCCD: 034098008889; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Vũ Văn C, Con bà: Trần Thị M, Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Có thời gian tham gia quân đội từ tháng 02/2017 - 01/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ 20/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

*(Các bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa)*

***Người chứng kiến :***

1. Ông Vũ Văn Ch, sinh năm 1977,

Trú tại: Thôn Phú N, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

2. Ông Trần Duy Th, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

*(Đều vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 19/3/2023, tại chỗ ở của Nguyễn Duy Đ, thuộc địa phận thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Cơ quan Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Ban Công an xã L bắt quả tang Nguyễn Duy Đ, Vũ Thành N và Nguyễn Đức T, đang thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Cơ quan Công an đã quản lý bộ sử dụng ma túy là 01 chai nhựa trong suốt có nắp cứng bằng nhựa màu cam (bề mặt nắp được đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ được cắm với đoạn ống nhựa dạng ống hút nước màu trắng - tím đen; 01 ống nhựa được cắm với đoạn ống thủy tinh hình gấp khúc trong suốt một đầu hình cầu có lỗ tròn bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0829 gam, một đầu được gắn với dạng ống nhựa dạng ống hút nước màu tím - hồng; 01 túi nilon trong suốt có nắp cài; 01 chiếc kéo kim loại nhỏ; 01 bật lửa ga màu đỏ phần đầu được nối với đoạn ống nhỏ hình trụ bằng kim loại; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng gắn sim số 0333372001; 01 điện thoại di động Sam sung màu vàng gắn sim số 0355628289;01 điện thoại di động Vsmart màu đen gắn sim số 0967111458; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen gắn sim số 0345622982

Quá trình điều tra Nguyễn Đức T, Nguyễn Duy Đ và Vũ Thành N; khai nhận như sau:

T, Đ và N là bạn bè chơi với nhau và đã vài lần cùng nhau sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Khoảng 15 giờ ngày 19/3/2023, Thái điều khiển xe mô tô biển số 17B8-135.54 là xe của T đi từ nhà ra cầu Đ, xã M,huyện Đông Hưng mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe mô tô đến nhà Đ ở thôn H, xã L và đi thẳng vào phòng ngủ của Đ thì gặp N đang ngồi trên giường trong phòng ngủ, lúc này Đ đang nấu mỳ tôm tại gian bếp nhà Đ thấy T đến thì Đ đi lên phòng ngủ thì thấy T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở trong tủ kính sát giường ngủ lắp và cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy, bật lửa hút ma túy. Đ quay xuống bếp, N đi đằng sau cùng nhau mỗi người múc 01 bát mỳ tôm bê lên gian phòng ngủ nhà Đ. Lúc này T vừa hút xong ma túy và đặt bộ sử dụng ma túy ở giường, T nói với Đ và N: "Chơi đi", ý là sử dụng ma túy đi, Đ và N hiểu ý T nói, N trả lời "Ăn xong đã". Sau khi ăn xong mỳ tôm thì N lấy bộ sử dụng ma túy, dùng bật lửa châm lửa hơ nóng ma túy lên hút ma túy, sau đó chuyển bộ dụng cụ cho T, N châm lửa để T hút ma túy, T hút ma túy xong lại chuyển bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Đ, Đ cầm bộ sử dụng ma túy để N châm cho Đ hút. Cả ba người hút ma túy, mỗi người được khoảng 02 đến 03 lần trong khoảng thời gian từ 05 đến 10 phút thì hết ma túy. N tháo bình sử dụng ma túy cho vào trong tủ kính sát cạnh giường ngủ. Đến khoảng 21 giờ ngày 19/3/2023, T, Đức và N ở tại nhà Đ, Đ lấy xe mô tô đi ra chỗ ở của người phụ nữ tên H ở gần cầu Đ xã M huyện Đông Hưng do trước đó H có nhờ Đ ra chỗ H có việc; khi Đ gặp H, H nói với Đ: "Em xem có chỗ nào bán kẹo ke (ý là ma túy) không? ", Đ trả lời: "Em không biết". Sau đó H có cho Đ 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá. Đ cầm gói ma túy về nhà mình và để gói ma túy xuống giường trong gian phòng ngủ. Đ nói với N đang đứng sát cạnh tủ kính "Anh ơi, cho em mượn chai nước (bộ sử dụng ma túy) tý ? ". N hiểu ý Đ nói là đưa cho Đ bộ sử dụng ma túy để Đ lắp và cùng N, T sử dụng ma túy đá, nên N lấy bộ sử dụng ma túy đá từ trong tủ kính đưa cho Đ, Đ ngồi sát mép giường ngủ lắp bộ sử dụng ma túy và cho ma túy vào cóng, dùng bật lửa châm lửa để sử dụng ma túy, sau đó Đ đưa bộ sử dụng ma túy cho T, T cầmbộ sử dụng ma túy còn Đ cầm bật lửa châm cho T hút, T hút xong chuyển bộ sử dụng ma túy cho N, N cầm bộ sử dụng ma túy còn Đ cầm bật lửa châm cho N hút. Khi N vừa hút xong thì lực lượng Công an vào bắt quả tang, trên cóng của bộ đồ sử dụng ma túy vẫn còn một ít ma túy đá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ; N; T nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Kết luận giám định số 382/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu vật gửi giám định (chất dạng tinh thể màu trắng đục chứa trong khối hình cầu có lỗ trong gắn với 01 (một) đoạn ống thủy tinh hình gấp khúc, một đầu được gắn với đoạn ống nhựa màu tím và hồng) là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0829 gam *(Không phẩy không nghìn tám trăm hai mươi chín gam)*".

Bản cáo trạng số 63/CT - VKSĐH ngày 16tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố các bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đức T và Vũ Thành N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa:***

Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng như đã truy tố. Đề nghị Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1 điều 51 Điều 17, 38, 50, 58 BLHS, đối với cả 03 bị cáo. Áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với 02 bị cáo Thái và Nam.Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đức T và Vũ Thành N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ, và Nguyễn Đức T mỗi bị cáo từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tùvà Vũ Thành N từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/3/2023. Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí.

Các bị cáo Đ, T, N đều không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Khi nói lời sau cùng các bị đều rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân. mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và hứa sẽ cải tạo tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Duy Đ và Vũ Thành N phù hợp với nội dung bản cáo trạng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình lập hồi 21 giờ 45 phút ngày 19/3/2023; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 23 giờ 50 phút ngày 19/3/2023 và hồi 07 giờ 30 phút và 07 giờ 40 phút cùng ngày 20/3/2023; Kết luận giám định số 381/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản ảnh; Sơ đồ hiện trường; Lời khai của

những người chứng kiến phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sơ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 19/3/2023, tại chỗ ở của Nguyễn Duy Đ, thuộc địa phận thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đức T và Vũ Thành N đã cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Lô Giang bắt quả tang, cụ thể:

***Lần 1:*** Khoảng 15 giờ ngày 19/3/2023, Nguyễn Đức T mang 01 gói ma túy loại Methamphetamine đến nhà Đ; Thái lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở trong tủ kính sát giường ngủ nhà Đ lắp và cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy, bật lửa hút ma túy. Sau khi hút xong, T nói với Đ và N: "Chơi đi", N lấy bộ sử dụng ma túy, dùng bật lửa hơ nóng ma túy lên hút ma túy, sau đó N châm lửa để cho T và Đ hút ma túy. Cả ba người hút ma túy, mỗi người được khoảng 02 đến 03 lần trong khoảng thời gian từ 05 đến 10 phút thì hết ma túy. N tháo bình sử dụng ma túy cất vào trong tủ kính nhà Đ.

***Lần 2:*** Khoảng 21 giờ ngày 19/3/2023, Nguyễn Duy Đ đi lấy 01 túi nilon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine về nhà mình; N lấy bộ sử dụng ma túy ở tủ kính nhà Đ đưa cho Đ để Đ lắp và cùng N, T sử dụng ma túy, Đ lắp bộ sử dụng ma túy và cho ma túy vào cóng, dùng bật lửa sử dụng ma túy, sau đó Đức cầm bật lửa châm lửa cho T hút, T hút xong chuyển bộ sử dụng ma túy cho N, N cầm bộ sử dụng ma túy còn Đ cầm bật lửa châm cho N hút; khi Đ - T - N đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang.

Do vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đức T và Vũ Thành N đã phạm"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

***Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy***

***1***. *Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

***2***. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a)* ***Phạm tội 02 lần trở lên****;*

*b)* ***Đối với 02 người trở lên****;*

*...*

***3****...*

***5****.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọngđã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nướcảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời

còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.Do vậy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ sức răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn trong đó cả ba bị cáo đều là người thực hành đều giúp nhau đưa ma túy vào cơ thể. Trong đó Đ là người chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để T, N cùng sử dụng ma túy. T và Đ là những người cung cấp ma túy, N là người lấy bộ sử dụng ma túy và châm lửa để Đ và T hút; tháo bình sử dụng ma túy cất đi. Do vậy Đ giữ vai trò thứ nhất, T giữ vai trò thứ hai N giữ vai trò thứ ba trong vụ án

[5]Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

- Về nhân thân: Cả ba bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T và N đều có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụnghình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo tuy nhiên do các bị cáo là người sử dụng ma túy hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,0623 gamma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định thu giữ của các bị cáo là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 bộ sử dụng ma túy; 01 túi nilon trong suốt có nắp cài; 01 chiếc kéo kim loại nhỏ; 01 bật lửa ga là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội là vật chứng vụ án giá trị sử dụng không đáng kể cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Về các vấn đề liên quan khác :

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng đã cũ gắn sim số 033.337.2001 và 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA biển số 29N1-316.76 quản lý của Nguyễn Duy Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung đã cũ gắn sim số 0355.628.289, 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung đã cũ gắn sim số 0345.622.982 quản lý của Vũ Thành N; 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu đen (gắn 02 sim: sim 01 - 0967.111.453 và sim 02 - 0836.324.332 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển số 17B8-135.54 quản lý của Nguyễn Đức T; qua điều tra xác định đây là tài sản của Đức, Nam, Thái; không liên quan đến tội phạm, không phải là vật chứng trong vụ án khác nên ngày 26/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại cho bà Lê Thị Thúy L (mẹ bị cáo Đ); ông Vũ Văn C (bố bị cáo N) và ông Nguyễn Đức P (bố bị cáo T) là đúng thẩm quyền.

+ Về nguồn gốc số ma túy do Nguyễn Đức T mang đến nhà Đ sử dụng lần 01: Theo Thái khai mua vào khoảng 15 giờ ngày 19/3/2023 tại cầu Đình Thượng, xã Minh Tân, huyện Đông Hưng với giá 300.000 đồng của một người không quen

biết, cơ quan điều tra đã xác minh, chỉ có duy nhất lời khai của T nên không có căn cứ xử lý.

+ Về nguồn gốc số ma túy do Đ mang về nhà mình sử dụng lần 02: Theo Đ khai được chị Bùi Thị Minh H, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã M huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình cho tại chỗ ở của chị H khi Đ đi ra chỗ chị H vào khoảng 21 giờ ngày 19/3/2023. Cơ quan điều tra đã triệu tập chị H lấy lời khai và thực hiện việc đối chất với Đ, tuy nhiên, chị H xác định không cho Đ ma túy, chỉ có duy nhất lời khai của Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng không xử lý gì với chị H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về số tiền 300.000 đồng T dùng để mua ma túy là do T lao động mà có.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.Về tội danh.** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Duy Đ và Vũ Thành N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" .

**2.Về áp dụng điều luật và mức hình phạt**:

- Áp dụng Điểm a, b khoản 2 Điều 255, Điểm s khoản 1Điều 51, Điều 50; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với cả 03 bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Duy Đ và Vũ Thành N

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức T,và Vũ Thành N

Phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 20/3/2023;

Phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 20/3/2023;

Phạt: Bị cáo Vũ Thành N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 20/3/2023;

**Hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 5 Điều 255, Điều 35Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Duy Đ và Vũ Thành N mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

**4. Về xử lý vật chứng :** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ sử dụng ma túy; 01 túi nilon; 01 chiếc kéo kim loại nhỏ; 01 bật lửa ga và 0,0623 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì thư số 382/KL- KTHS do phòng kĩ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình hoàn trả sau giám định .

Các đồ vật trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an huyện Đông Hưng và Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 20/6/2023.

**5.Về án phí :** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV buộc các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Duy Đ và Vũ Thành N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:**Các bị cáođược quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 12/7/2023.

***Nơi nhận:***
- Các bị cáo;
- - Công an huyện Đông Hưng;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục T.HADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*Đã ký*

**Hà Thị Nhung**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG HƯNG**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số /2022/TB-TA | *Đông Hưng, ngày 15 tháng 4 năm 2022* |

**THÔNG BÁO**
**SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 12 ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng có lỗi chính tảcần được sửa chữa, bổ sung như sau:

**Về nội dung:**

1/ Tại dòng 6 và dòng thứ 12 từ dưới lên của trang09, và tại dòng thứ 6từ dưới lên của trang16 và tại dòng thứ 9 từ trên xuống của trang 15 của bảnán sơ thẩm nêu trên đã ghi:Trần Hữu Thắng.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Trần Duy Thắng

***Nơi nhận:***
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Hoàng, Thông
- Công an huyện Đông Hưng;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục T.HADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đông Động, UBND xã Đông Quang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Hà Thị Nhung***